

LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên: Lê Văn Trung

2. Ngày sinh: 3/12/1959

3. Nam/Nữ: Nam

4. Nơi đang công tác:

Trường/Viên: Trường Đại học Bách Khoa - ĐHQG Tp. Hồ Chí Minh

Phòng/Khoa: Khoa Môi trường và Tài nguyên

Bộ môn: Bộ môn Hệ thống thông tin Môi trường và Tài nguyên

Chức vụ: Phó Trưởng bộ môn

5. Học vị: Tiến sĩ, năm đạt: 1997

6. Học hàm: Phó giáo sư, năm đạt: 2007

7. Liên lạc:

<i>TT</i>		<i>Cơ quan</i>	<i>Cá nhân</i>
1	Địa chỉ	268 Lý Thường Kiệt - P.14, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh	K8 Bis Bửu Long, Phường 15, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
2	Điện thoại/fax		0903802647
3	Email	lvtrung@hcmut.edu.vn	lvtrungs@yahoo.com

8. Trình độ ngoại ngữ:

<i>TT</i>	<i>Tên ngoại ngữ</i>	<i>Nghe</i>	<i>Nói</i>	<i>Viết</i>	<i>Đọc hiểu tài liệu</i>
1	Tiếng Anh	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
2	Tiếng Nhật	Khá	Khá	Trung bình	Trung bình

9. Thời gian công tác:

<i>Thời gian</i>	<i>Nơi công tác</i>	<i>Chức vụ</i>
1981 – 1992	Trường Đại học Bách Khoa	
1999 – 2008	Khoa Xây Dựng - Trường Đại học Bách Khoa	Trưởng Bộ môn

2005 – 2014	Trung Tâm Địa Tin Học (Geomatics Center)	Giám đốc
2008 – 2014	Khu Công Nghệ Phần Mềm - Đại Học Quốc Gia TP.HCM	Phó Giám đốc
2014 – Tới nay	Khoa Môi Trường và Tài Nguyên - Trường Đại Học Bách Khoa TP.HCM	
1992 – 1997	University of Tokyo	Trưởng văn phòng

10. Quá trình đào tạo:

<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Nơi đào tạo</i>	<i>Chuyên ngành</i>	<i>Tên luận án tốt nghiệp</i>
Đại học	1977 – 1981	Trường Đại học Bách Khoa - ĐHQG-HCM	Trắc địa	
Thạc sĩ	1992 – 1994	University of Tokyo	Gis	GIS in Transportation Planning
Tiến sĩ	1994 – 1997	University of Tokyo	Viễn thám	The Architecture of Layer Neural NetWork for Classification of Remotely Sensed Images

II. NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY

1. Các lĩnh vực chuyên môn và hướng nghiên cứu:

1.1 Lĩnh vực chuyên môn:

- Khoa học kỹ thuật và công nghệ (2)
- Khoa học tự nhiên (1)
- Khoa học y, dược (3)
- Khoa học nông nghiệp (4)
- Khoa học xã hội (5)
- Khoa học nhân văn (6)
- **Chuyên môn:** Viễn thám

1.2 Hướng nghiên cứu:

1. Tích hợp viễn thám và gis trong quản lý đô thị, tài nguyên thiên nhiên và giám sát môi trường

2. Ứng dụng kỹ thuật insar vi phân trong quan trắc biến dạng mặt đất
3. Ứng dụng uav trong thành lập bản đồ và quản lý đô thị
4. Ứng dụng mạng neural networks trong phân loại và nén ảnh vệ tinh

2. Quá trình nghiên cứu

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Kinh phí (triệu đồng)</i>	<i>Chủ nhiệm /tham gia</i>	<i>Ngày nghiệm thu</i>	<i>Kết quả</i>
1	Xây dựng Hệ thống thông tin địa lý Đồng bằng Sông Cửu Long (MGIS)	KHCN-TNB/14-19 /	1/2015 – 1/2018		Chủ nhiệm	9/2018	D
2	Giải pháp tổng thể ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) hỗ trợ công tác quản lý trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long	/	1/2016 – 1/2017		Chủ nhiệm	11/2017	Khá
3	Ứng dụng GIS trong quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị tại thành phố Cần Thơ	/	1/2016 – 1/2017		Chủ nhiệm	11/2017	Khá
4	Đánh giá biến động sử dụng đất, sử dụng ảnh vệ tinh VNREDSat-1 và GIS ở khu vực Thành phố Hồ Chí Minh	C2015-30-01 /	1/2015 – 1/2016		Chủ nhiệm	12/2016	Khá
5	Phát triển công cụ quản lý lưới điện trên công nghệ GIS SERVER	B2011-30-01 /	1/2012 – 1/2013		Chủ nhiệm	3/2014	Khá
6	Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin quỹ đất, Tỉnh Tiền Giang	/	1/2011 – 1/2012		Chủ nhiệm	9/2012	Tốt

Mẫu LLKH của Trường Đại học Bách Khoa

7	Nghiên cứu giải pháp WebGIS mã nguồn mở cung cấp thông tin nhà đất	B2010-30-04 /	1/2010 – 1/2011		Chủ nhiệm	7/2011	Khá
8	Ứng dụng GIS quản lý tài nguyên đất đai Tỉnh KonTum	10/HĐ-SKHCN /	1/2007 – 1/2009		Chủ nhiệm	10/2009	Tốt
9	Ứng dụng kỹ thuật InSAR vi phân phân tích biến dạng lún của TP.HCM	B2006-76-14TĐ /	1/2006 – 1/2008		Chủ nhiệm	12/2008	Tốt
10	Ứng dụng GIS quản lý đất đai Tỉnh Lâm Đồng	31/HĐ-KHCNMT /	1/2005 – 1/2007		Chủ nhiệm	10/2007	Tốt
11	Xây dựng công cụ để theo dõi diễn biến đường bờ kênh rạch trên địa bàn TP.HCM phục vụ công tác chống ngập	176/HĐ-SKHCN /	1/2005 – 1/2006		Chủ nhiệm	5/2006	Tốt
12	Thành lập hệ thống tích hợp thông phục vụ quản lý đô thị thành phố Đà Lạt	54/HĐ-KHCNMT /	1/2003 – 1/2005		Chủ nhiệm	10/2005	Tốt
13	Ứng dụng Viễn thám & GIS trong quản lý tài nguyên thiên nhiên và giám sát môi trường khu vực đồng bằng sông Cửu Long	B2000-20-77 /	1/2003 – 1/2004		Chủ nhiệm	9/2004	Tốt
14	Nghiên cứu khả thi hệ thống thông tin địa lý Khu đô thị mới Thủ Thiêm-Tp. Hồ Chí Minh	123/HĐ-SKHCN /	1/2003 – 1/2004		Chủ nhiệm	9/2004	Tốt

15	Nghiên cứu hệ thống tích hợp Viễn Thám & GIS trong xây dựng cơ sở dữ liệu không gian phục vụ công tác quản lý đô thị	151/HĐ-SKHCN /	1/2001 – 1/2003		Chủ nhiệm	9/2003	Khá
----	--	----------------	-----------------	--	-----------	--------	-----

3. Đã và đang hướng dẫn sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh

<i>TT</i>	<i>Tên SV, HVCH, NCS</i>	<i>Tên luận án</i>	<i>Năm tốt nghiệp</i>	<i>Bậc đào tạo</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
1	Lê Quang	Tích hợp GIS và GPS để xây dựng mô hình hệ thống dẫn đường hàng hải	2004	Thạc sĩ	
2	Nguyễn Anh Tài	Ứng dụng mạng neuron để nội suy dị thường độ cao	2004	Thạc sĩ	
3	Lê Thị Minh Huệ	Xây dựng mô hình ký hiệu thành lập bản đồ giáo khoa điện tử (sử dụng để giảng dạy trong các trường phổ thông cơ sở)	2004	Thạc sĩ	
4	Trần Thị Trường Thi	Ứng dụng kỹ thuật data mining vào phân loại ảnh viễn thám	2005	Thạc sĩ	
5	Đỗ Thị Chính	Ứng dụng GIS trong giám sát lũ và dự báo ngập lụt	2006	Thạc sĩ	
6	Nguyễn Thị ánh Nga	Xây dựng cơ sở khoa học định giá đất ở đô thị	2006	Thạc sĩ	
7	Nguyễn Thanh Minh	Thành lập bản đồ nhiệt mặt đất (LST) khu vực Tp. Hồ Chí Minh từ ảnh viễn thám	2007	Thạc sĩ	
8	Văn Hùng Tiến	Nâng cao hiệu quả sử dụng bản đồ địa chính trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh	2008	Thạc sĩ	
9	Bun Sovann Rothana	Tích hợp viễn thám và hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong thành lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất	2008	Thạc sĩ	
10	Nguyễn Văn Hiệp	Ứng dụng GIS phân tích thông tin thương mại	2008	Thạc sĩ	

11	Phan Văn Lâm	Khảo sát độ chính xác thành lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 bằng công nghệ ảnh hàng không kỹ thuật số	2008	Thạc sĩ	
12	Hà Minh Thiện	Ứng dụng viễn thám trong đánh giá chất lượng nước hồ Dầu Tiếng và sông Sài Gòn.	2009	Thạc sĩ	
13	Nguyễn Thanh Thủy	Khảo sát độ chính xác ảnh Quickbird bằng mô hình trực giao	2009	Thạc sĩ	
14	LÂM ĐẠO NGUYỄN		2009	Tiến sĩ	
15	Cao Thị Kim Tuyền	Giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin địa lý (GIS) trong quản lý dịch bệnh sốt xuất huyết	2009	Thạc sĩ	
16	Nguyễn Hữu Duy Khương	Ứng dụng GIS và mô hình toán để thành lập bản đồ thích nghi cây Jatropha.	2011	Thạc sĩ	
17	Phan Văn Cường	Nghiên cứu và xây dựng mô hình hệ thống thông tin quản lý cho Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh.	2011	Thạc sĩ	
18	Nguyễn Văn Cương	Tích hợp kỹ thuật viễn thám và hệ thống tin địa lý cập nhật biến động bản đồ hiện trạng sử dụng đất	2011	Thạc sĩ	
19	Phạm Thị Phương Nga	Tích hợp viễn thám và GIS vào công tác quản lý hiện trạng sử dụng đất TP Tam Kỳ tỉnh Quảng Nam.	2012	Thạc sĩ	
20	Đào Minh Tâm	Phân tích lún đất do khai thác nước ngầm khu vực TP.HCM bằng kỹ thuật INSAR	2012	Thạc sĩ	
21	Lê Thị Mỹ Dung	Ứng dụng GIS phục vụ công tác quản lý tác động của hoạt động nuôi cá bè	2012	Thạc sĩ	

		đến chất lượng nước sông La Ngà tỉnh Đồng Nai			
22	Nguyễn Thị Hồng Châm	Ứng dụng GIS trong quản lý khai thác nước dưới đất tại TPHCM	2013	Thạc sĩ	
23	Huỳnh Thị Anh Thu	Xây dựng cơ sở dữ liệu hệ thống thông tin địa lý đánh giá ảnh hưởng của nước biển dâng đến huyện Gò Công Đông - tỉnh Tiền Giang	2013	Thạc sĩ	
24	Phạm Hùng	Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý lưu vực thượng nguồn thủy điện Đa Nhim	2013	Thạc sĩ	
25	Trần Văn Hùng	Giải pháp GIS trong đánh giá tác động của mực nước biển dâng do biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sản xuất lúa tại tỉnh Trà Vinh	2013	Thạc sĩ	
26	Nguyễn Hữu Hà	Ứng dụng GIS và viễn thám xây dựng bản đồ hiện trạng và nguy cơ sạt lở trên địa bàn tỉnh Bình Định	2013	Thạc sĩ	
27	Nguyễn Minh Quân	Tích hợp GIS và phân tích đa tiêu chuẩn trong đánh giá đất đai và đề xuất giải pháp sử dụng đất bền vững	2014	Thạc sĩ	
28	Châu Nguyễn Ngân Hà	Ứng dụng GIS và viễn thám trong đánh giá tác động của mực nước biển dâng tại tỉnh Bến Tre	2014	Thạc sĩ	
29	Vương Quốc Việt	Sử dụng kết hợp giá trị cường độ và Coherence của ảnh Radar phân loại lớp phủ mặt đất khu vực TP.HCM.	2014	Thạc sĩ	
30	Nguyễn Thị Kim Hoàng	Kỹ thuật nén ảnh đa phổ LANDSAT bằng phép biến đổi WaveLet 3D.	2015	Thạc sĩ	

31	Nguyễn Thị Thu Thủy	Ứng dụng Gis và viễn thám trong đánh giá xói và biến động thảm thực phủ tại lưu vực hồ ĐanKia	2015	Thạc sĩ	
32	Nguyễn Thị Xô	Ứng dụng GIS và mô hình thủy lực trong việc kiểm soát và giảm thất thoát nước trên đường ống	2015	Thạc sĩ	
33	Nguyễn Hữu Tài	UD GIS trong QL hệ thống thoát nước đô thị tại TP Biên Hòa	2015	Thạc sĩ	
34	Nguyễn Thị Lê Hằng	QL rừng ngập mặn tại khu vực tỉnh Khánh Hòa bằng công nghệ GIS và viễn thám	2015	Thạc sĩ	
35	Nguyễn Thảo Vi	Ứng dụng Gis và viễn thám trong QL nước dưới đất khu vực TPHCM	2015	Thạc sĩ	
36	Lê Thị Phụng	Đánh giá tác động của nước biển dâng do biến đổi khí hậu đến cây lúa tại tỉnh Tiền Giang.	2015	Thạc sĩ	
37	Nguyễn Nguyên Vũ	Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá biến động nhiệt độ bề mặt thành phố Đà Lạt.	2015	Thạc sĩ	
38	Phan Lê Quang Vũ	Ứng dụng viễn thám và GIS vào công tác giám sát diễn biến xói lở bờ sông Tiền.	2016	Thạc sĩ	
39	Trần Đồng Hải	Ứng dụng viễn thám xây dựng bản đồ nhiệt độ bề mặt và nồng độ Chlorophyll- A trên vùng biển Miền Nam Việt Nam.	2017	Thạc sĩ	
40	Hồ Võ Vân Thư	Ứng dụng GIS quản lý hành lang an toàn lưới điện tại TPHCM trường hợp: lưới điện huyện Củ Chi	2018	Thạc sĩ	
41	Nguyễn Hoàng Mỹ Lan	Xây dựng mô hình thoát nước bền vững bằng công		Tiến sĩ	

		nghệ GIS và Viễn thám cho khu vực Thành phố Hồ Chí Minh			
42	Đặng Đình Khang	Nghiên cứu cơ sở khoa học xây dựng WebGIS quản lý các hệ thống máy ATM trên địa bàn TP.HCM		Thạc sĩ	
43	Trần Vũ An	Ứng dụng GIS phân tích sự phân bố và tính chất cơ lý đất nội thành TP. Cần Thơ		Thạc sĩ	
44	Phan Thị Anh Thu	Khả năng ứng dụng ảnh hàng không độ phân giải cao trong thành lập bản đồ tỉ lệ lớn		Thạc sĩ	
45	Lê Trần Thị Lê Quyên	Thiết kế Framework khai thác dịch vụ GIS trong môi trường phân tán dựa trên mã nguồn mở		Thạc sĩ	
46	Phạm Đức Dũng	Xây dựng hệ thống thông tin tích hợp giao dịch và quản lý bất động sản		Thạc sĩ	
47	Lê Văn Bách	Ứng dụng GIS và mô hình toán trong dự báo sạt lở đất tỉnh Đắk Nông		Thạc sĩ	
48	Hồ Tấn Vinh	Ứng dụng mạng Neuron Network trong kỹ thuật nén dữ liệu ảnh vệ tinh		Thạc sĩ	
49	Phan Thị Hồng Nhung	Tích hợp viễn thám và GIS trong phân tích biến động rừng ngập mặn tại khu vực Cần Giờ		Thạc sĩ	
50	Hồ Thanh Trúc	Ứng dụng GIS trong quản lý đất đai TP Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang		Thạc sĩ	
51	Phạm Trần Lan Anh	Ứng dụng GIS trong QL rác dân lập trên địa bàn Q10 TPHCM		Thạc sĩ	
52	Hồ Quốc Bảo	Ứng dụng GIS và viễn thám trong đánh giá biến động rừng lưu vực sông		Thạc sĩ	

		Đồng Nai (địa bàn tỉnh Lâm Đồng)			
53	Nguyễn Huy Kiên	Ứng dụng GIS trong quản lý và vận hành lưới điện hạ thế		Thạc sĩ	
54	Nguyễn Thanh Sang	Tích hợp GIS và mô hình CIM (COMMON INFORMATION MODEL) trong quản lý lưới điện Duyên Hải, TP.HCM		Thạc sĩ	
55	Nguyễn Mạch Nhung Huyền	Xây dựng hệ thống lưu trữ hồ sơ địa chính tại TP Buôn Ma Thuột		Thạc sĩ	
56	Phạm Thị Diễm Phương			Tiến sĩ	
57	Phạm Hùng			Tiến sĩ	
58	Vương Quốc Việt			Tiến sĩ	
59	Huỳnh Minh Hùng	Ứng dụng màng thân kinh nhân tạo trong dự báo chất lượng nước thải		Thạc sĩ	
60	Nguyễn Nguyên Vũ			Tiến sĩ	
61	Hà Thị Mai Anh	Ứng dụng GIS để thành lập CSDL giá đất phục vụ công tác quản lý trên địa bàn TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk		Thạc sĩ	
62	Lê Ngọc Lâm	Giám sát biến động sử dụng đất trong điều kiện biến đổi khí hậu		Tiến sĩ	
63	Nguyễn Văn Tịnh	Ứng dụng viễn thám đánh giá biến động lớp phủ bề mặt và ảnh hưởng đến tài nguyên đất tại TP Cần Thơ		Thạc sĩ	
64	PHAN NGỌC TRƯỜNG	Thuật toán tích hợp trong xử lý dữ liệu phục vụ thiết kế nội dung bản đồ chuyên đề - Áp dụng cho các bản đồ kinh tế xã hội		Tiến sĩ	

65	NGUYỄN THANH MINH	Nghiên cứu ứng dụng tư liệu viễn thám để giám sát nhiệt bề mặt biển		Tiến sĩ	
----	-------------------	---	--	---------	--

III. CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ

1. Sách phục vụ đào tạo đại học, sau đại học (*Chuyên khảo, giáo trình, sách tham khảo*)

1.1 Sách xuất bản Quốc tế

<i>TT</i>	<i>Tên sách</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Năm xuất bản</i>	<i>Tác giả/Đồng tác giả</i>
-----------	-----------------	----------------------------------	---------------------	---------------------	-----------------------------

1.2 Sách xuất bản trong nước

<i>TT</i>	<i>Tên sách</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>	<i>Nhà xuất bản</i>	<i>Năm xuất bản</i>	<i>Tác giả/Đồng tác giả</i>
1	Thực hành Viễn thám		ĐHQG	2006	Tác giả
2	Giáo Trình Viễn Thám		ĐHQG	2015	Tác giả
3	Giáo Trình Viễn Thám		ĐHQG	2015	Tác giả

2. Các bài báo

2.1 Đăng trên tạp chí Quốc tế

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>	<i>Số hiệu ISSN</i>	<i>Thuộc</i>	<i>Điểm IF</i>
1	Anh Cao, Miguel Esteban, Motoharu Onuki, Kiet Nguyen, Nguyen Danh Thao, Le Van Trung, Decoupled formal and informal flooding adaptation and conflicts in coastal cities: A case study of Ho Chi Minh City, Ocean & Coastal Management, Vol. 209, Online, 2021		0964-5691	Web of Science: SCIE	3.284
2	Pham Hung, Trung Van Le, Phu Le Vo, Hung Cong Duong and Md. Mostafizur Rahman, Vulnerability assessment of water resources using GIS, remote sensing and SWAT model – a case study: the upper part of Dong Nai river basin,		1814-2060	Web of Science: SCIE	1.39

	Vietnam, International Journal of River Basin Management, chưa (https://doi.org/10.1080/15715124.2021.1901729), 1-16, 2021				
3	Le Van Trung, Nguyen Huu Nhat, Mai Cong Nhut, UNMANNED AERIAL VEHICLE (UAV) APPLICATION FOR UPDATING OF URBAN DATABASE, IOP Conference Series: Earth and Environmental Science, 652, 9, 2021		1755-1307	Scopus: Conference series	
4	Le Van Trung, Le Ngoc Lam, Dao Minh Tam, Web GIS and Remote Sensing Solutions for Monitoring and Thematic Mapping in the Mekong Delta Region, IOP Conference Series: Earth and Environmental Science, 652, 7, 2021		1755-1307	Scopus: Conference series	
5	Phung Hoang-Phi, Nguyen Lam-Dao , Cu Pham-Van, Quang Chau-Nguyen-Xuan, Vu Nguyen-Van-Anh , Sridhar Gummadi and Trung Le-Van, Sentinel-1 SAR Time Series-Based Assessment of the Impact of Severe Salinity Intrusion Events on Spatiotemporal Changes in Distribution of Rice Planting Areas in Coastal Provinces of the Mekong Delta, Vietnam, Remote Sensing, Volume 12, Issue 19, 10.3390/rs12193196 , 2020		2072-4292	Web of Science: SCIE	4.59
6	Pham Hung, Vo Le Phu, Le Van Trung, Paul, A. Olivier, Water Balance Changes in the Upper part of Dong Nai River Basin, Journal of Vietnamese		2193-6471	undefined: Chưa xác định	0

	Environment, 11(2), 74-82, 2020				
7	Hung Pham, Van Trung Le, Le Phu Vo, Remote sensing applications for analysing the impacts of land cover changes on the upper part of the Dong Nai river basin, Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering, No 1, Vol. 61, 74-81, 2019		2525-2461		
8	Le Van Trung, Dao Minh Tam, Web GIS Solution for monitoring the forest-cover in The Mekong Delta, Vietnam, Journal of Geographic Information System, 10, , 2018	13/2015/H D-KHCN-TNB.DT/14-19/C03	2151-1950	SCI	
9	Nguyen Nguyen Vu , Le Van Trung and Tran Thi Van, Development of the Statistical Model for Monitoring Salinization in the Mekong Delta of Vietnam Using Remote Sensing Data and In-Situ Measurements, The 1st International Electronic Conference on Geosciences (IECG 2018), 2, 2, 565, 2018	TNB.DT/14-19/C03	2504-3900		
10	Hung Pham, Rahman Md. Mostafizur, Nguyen Cong Nguyen, Phu Le Vo, Trung Le Van, Huu Hao Ngo, Assessment of surface water quality using the water quality index and multivariate statistical techniques – A case study: The upper part of Dong Nai river basin, Vietnam, Journal of Water Sustainability, 7, 225-245, 2017		1839-1516		
11	Ho Tong Minh Dinh, Le Van Trung, Le Toan Thuy, Mapping Ground Subsidence Phenomena		2072-4292	SCI	3.18

	in Ho Chi Minh City through the Radar Interferometry Technique Using ALOS PALSAR Data, Remote Sensing, Volume 7, 8543-8562, 2015				
12	Nguyen Lam-Dao, Thuy Le Toan, Armando Apan, Alexandre Bouvet, Frank Young, and Trung Le-Van, Effects of changing rice cultural practices on C-band synthetic aperture radar backscatter using Envisat advanced synthetic aperture radar data in the Mekong River Delta, Applied Remote Sensing, 3, , 2009		1931-3195	Web of Science: SCIE	
13	Eihan Shimizu, Morito Tsutsumi and Le Van Trung, Generalization Techniques for Layered Neural Networks in the Classification of Remotely Sensed Images, Japan Society of Civil Engineers, 12, 95-104, 1999		1880-8751		

2.2 Đăng trên tạp chí trong nước

TT	Tên tác giả, tên bài viết, tên tạp chí và số của tạp chí, trang đăng bài viết, năm xuất bản	Sản phẩm của đề tài/dự án	Số hiệu ISSN	Ghi chú
1	Hoàng Phi Phụng, Lâm Đạo Nguyên, Nguyễn Văn Anh Vũ, Nguyễn Kim Thanh, Lê Văn Trung, Giám sát diện tích canh tác lúa theo mùa vụ tại đồng bằng sông hồng sử dụng dữ liệu viễn thám radar sentinel-1. , Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, No 383, P. 97-102, 2020		ISSN 1859-4581	
2	Lan Nguyen Hoang My, Chung Nguyen Kim, Phu Vo Le and Trung Le Van, Sustainable Urban Drainage System - Adaptive		0866-8762	

	approach to urban flood risk management in a developing city of Ho Chi Minh City, Tạp chí Xây Dựng Việt Nam, 4-2019, 17-22, 2019			
3	Nguyễn Nguyên Vũ, Lê Văn Trung, Trần Thị Vân, Đánh giá xâm nhập mặn vùng cửa sông từ dữ liệu viễn thám kết hợp quan trắc mặt đất, Tạp chí Phát triển Khoa học & Công nghệ, Tập 2, số 2, 50-55, 2019		1859-0128	
4	Lê Văn Trung, Trần Thị Vân, Nguyễn Nguyên Vũ, Giải pháp tích hợp viễn thám và GIS trong giám sát xâm nhập mặn sông Cửu Long, Khoa học và Công Nghệ Việt Nam, Số 3 Tập 61, 22-26, 2019	TNB.DT/14-19/C03	1859-4794	
5	Lê Văn Trung, Nguyễn Nguyên Vũ, Ứng dụng Viễn thám và GIS đánh giá xu thế đô thị hóa tại thành phố Cần Thơ, Phát triển Khoa học và Công nghệ, ĐHQG-HCM, Số 1, Tập 2, 57-62, 2018	TNB.DT/14-19/C03	2588-1078	
6	Lê Văn Trung, Nguyễn Nguyên Vũ, Ứng dụng Viễn thám trong phân tích xu thế thay đổi lớp phủ mặt đất của tỉnh An Giang, Tạp chí Tài Nguyên và Môi Trường, 15, , 2018	TNB.DT/14-19/C03	1859 - 1477	
7	Lê Văn Trung, Nguyễn Tăng Có, Đánh giá khả năng ứng dụng ảnh SENTINEL-1 trong giám sát lún mặt đất tại TP. Hồ Chí Minh, Phát triển Khoa học và Công nghệ, ĐHQG-HCM, M1, , 2018	TNB.DT/14-19/C03	1859-0128	
8	Lê Văn Trung, Đào Minh Tâm, Giải pháp WEB GIS trong chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh Vĩnh Long, Tài Nguyên và Môi Trường, 15, , 2018	TNB.DT/14-19/C03	1859 - 1477	
9	Lê Văn Trung; Nguyễn Thị Kim Hoàng; Nguyễn Thị Ngọc Anh,		1859 - 0128	

	Giải pháp GIS và Viễn thám trong thành lập bản đồ xói mòn đất Thành phố Đà Lạt, Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ. Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 01, , 2016			
10	Lê Văn Trung, Nguyễn Nguyên Vũ, Lê Thị Phụng, Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá xu thế đô thị hóa tại thành phố Cần Thơ, Tài Nguyên và Môi Trường, 24, , 2016			
11	Nguyễn Hữu Nhật, Lê Văn Trung, Lê Trung Chon, - Using Unmanned Aerial Vehicles (UAV) for monitoring construction progress of Ho Chi Minh City urban railway project, Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ. Đại Học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, 17, , 2015		1859 - 0128	
12	Lê Văn Trung, Trần Văn Hùng, Tác động của nước biển dâng đến sản xuất lúa trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Phát triển khoa học và công nghệ, M1-17, 61-68, 2014		1859-0128	
13	Phạm Hùng, Bùi Nguyễn Lâm Hà, Lê Văn Trung, Ứng dụng GIS và Viễn Thám đánh giá mức độ xói mòn đất lưu vực thượng nguồn hồ thủy điện Đa Nhim, Khoa Học và Công Nghệ, Viện Hàn Lâm Khoa Học Và Công Nghệ Việt Nam, 5C Tập 51, 701-709, 2013		0866 - 708X	
14	Lê Văn Trung, Land subsidence and sinkhole hazard assessment in Ho Chi Minh city, Khoa Học và Công Nghệ. Viện Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam, 2B Tập 51, , 2013		0866 - 708X	
15	Lê Văn Trung, Nguyễn Anh Thi, Implementing and evaluating of high resolution remote imaging system using unmanned air vehicle,		1859 - 0128	

	Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ. ĐHQG-HCM, K2 Tập 16, , 2013			
16	Lê Văn Trung, Giải pháp GIS trong quản lý nước dưới đất khu vực TP.HCM, Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ. ĐHQG-HCM, M1 Tập 12, , 2012		1859 - 0128	
17	Lê Văn Trung, Ứng dụng GPS và GIS trong công tác quản lý xe buýt trên địa bàn TP.HCM, Tạp Chí Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ, ĐHQG-HCM, M1 Tập 12 , , 2011		1859 - 0128	
18	Trần Thị Vân, Hoàng Thái Lan, Lê Văn Trung, Nghiên cứu thay đổi nhiệt độ bề mặt đô thị dưới tác động của quá trình đô thị hóa ở TP.HCM bằng phương pháp viễn thám, Các khoa học về Trái đất. Viện Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam, 3 Tập 33, 347-359, 2011		0866-7187	
19	Lê Văn Trung, Lún mặt đất, nước ngầm và phát triển đô thị TP. Hồ Chí Minh, Khoa Học và Công Nghệ. Viện Khoa Học và Công Nghệ Việt Nam, 5C Tập 49, 306-314, 2011		0866 - 708X	
20	Trần Thị Vân, Hoàng Thái Lan, Lê Văn Trung, Nghiên cứu xác định nhiệt độ bề mặt đô thị bằng phương pháp viễn thám nhiệt, Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ, ĐHQG-HCM, 4, Tập 12 , 107-120, 2009		1859 - 0128	
21	Lê Văn Trung, Hồ Tổng Minh Định, Ứng dụng kỹ thuật InSar trong quan trắc biến dạng lún khu vực TP.HCM, Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ. ĐHQG-HCM, 11, , 2008		1859 - 0128	
22	Lê Văn Trung, Ảnh hưởng của dữ liệu huấn luyện trong các thuật toán phân loại ảnh viễn thám, Tạp Chí		1859 - 0128	

	Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ. ĐHQG-HCM, 5 Tập 10, 57-62, 2007			
23	Lê Văn Trung, Hồ Tổng Minh Định, Ứng dụng kỹ thuật InSar trong xây dựng mô hình độ cao số (DEM), Phát Triển Khoa Học và Công Nghệ, 11 Tập 7, 57-62, 2006		1859 - 0128	

2.3 Đăng trên kỷ yếu Hội nghị Quốc tế

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>	<i>Số hiệu ISBN</i>	<i>Thuộc</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Le Van Trung, Impact of Land Subsidence and Sea Level Rise in The HCM City, Symposium on Chemistry, Environment and Nutural Sciences & Technologies, 2019, HCM City()		978-604-73-7079-9		
2	Lê Văn Trung, The Key Orientation Relating to Remote Sensing applications for Integrated Coastal Management of The Mekong Delta Region, The Third International Conference on Estuarine Coastal and Shelf Studies - ECSS 2017, 2017, Hồ Chí Minh()	KHCN-TNB/14-19/C03	987-604-73-5521-1		
3	Pham Hung, Rahman Md. Mostafizur, Phu Le Vo, Trung Le Van, Estimation of soil erosion risk in The Upper Part of the Dong Nai River basin using RUSLE, GIS and Remote Sensing to Assess Priority Areas for conservation, Proceedings of the International Conference Geospatial technologies and Earth Resource (GTER 2017), 2017, Hà Nội()		978-604-913-618-4		

4	Le Van Trung, Dao Minh Tam, GIS Solution for The Mekong Delta Management , International Conference on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth & Allied Sciences (GIS-IDEAS), 2016, Ha Noi()		978-604-76-1171-3		
5	Pham Bach Viet , Pham Thi Mai Thy, Tran Thai Binh, Lam Dao Nguyen, Le Van Trung, Evaluation of horizontal precision of satellite imagery acquired from VNREDSat-1, Conference Title: International Conference on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth & Allied Sciences (GIS-IDEAS), 2016, Ha Noi()		978-604-76-1171-3		
6	Nguyen Huu Nhat, Le Van Trung, Nguyen Tan Luc, Le Trung Chon, Improvement the horizontal precision for images captured Unmanned Aerial Vehicles (UAV), International Conference on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth & Allied Sciences (GIS-IDEAS), 2016, Ha Noi()		978-604-76-1171-3		
7	Le Van Trung, GIS Solution for Natural Resources and Environment Management in The Mekong Delta, The 2nd International Workshop: Solution to adapt to climate change and sustainable development of The Southern Region in VN, 2016, Ho Chí Minh()				
8	Le Van Trung, GIS Solution for The Mekong Delta (MGIS),		987-604-76-1171-3		

	International workshop about Appropriate Technology Solutions for Water, Energy and Land Management in the Mekong delta, 2016, Cần Thơ()				
9	Le Van Trung, Nguyen Nguyen Vu, Trend of The Impervious Surface Change in Ho Chi Minh City, Conference Title: International Conference on GeoInformatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth & Allied Sciences (GIS-IDEAS), 2016, Ha Noi()		978-604-76-1171-3		
10	Le Van Trung, Impacts of the land subsidence on sustainable development of Ho Chi Minh City, Solution to adapt to climate change and sustainable of the Southern region in VietNam, 2015, Ho Chi Minh()				
11	Le Van Trung, Pham Thi Mai Thy, Chau Nguyen Ngan Ha, Application of GIS and Remote sensing for assessing the impact of sea level rise in Ben Tre province, International Symposium on GeoInformatics for Spatial - Infrastructure Development In Earth and Allied Sciences (GIS - IDEAS 2014), 2014, Da Nang()		978-604-80-0917-5		
12	Le Van Trung, GIS for mapping land price of the Tien Giang province, International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2012, Hồ Chí Minh()		987-604-73-1498-8		
13	Le Van Trung, Vuong Quoc Viet, Impacts of the land subsidence on sustainable				

	urban development , 2nd international engineering symposium , 2012, Kumamoto()				
14	Le Van Trung, Phan Dinh Tuan, Le Trung Chon, Geomatics education and R&D activities in Ho Chi Minh University of Technology, International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2012, Hồ Chí Minh()		987-604-73-1498-8		
15	Le Van Trung, Managing land subsidence and shinhole in HCM city, International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2012, Hồ Chí Minh()		987-604-73-1498-8		
16	Le Van Trung, Dao Minh Tam, Analysis of land subsidence in Ho chi minh city using insar dual sensor Proceedings , International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2010, Hà Nội()				
17	Cao Thi Kim Tuyen, Le Van Trung, Solutions for dengue fever control using geographic information technology: case of Tien Giang province, Mekong delta, in Viet Nam, Map Asia, 2010, Kuala Lumpur()				
18	Le Van Trung, Outline of the Waterlog and Flood Prevention Solutions in Ho Chi Minh City,				

	The 7th FIG Regional Conference, 2009, Hà Nội ()				
19	Le Van Trung, Ho Tong Minh Dinh, Monitoring Land Deformation Using Permanent Scatterer INSAR Techniques – Case Study: Ho Chi Minh City, The 7th FIG Regional Conference, 2009, Hà Nội ()				
20	Nguyen Lam-Dao, Dr. Armando Apan, Thuy Le-Toan, Frank Young, Trung Le-Van and Alexandre Bouvet, Towards an Operational System for Rice Crop Inventory in the Mekong River Delta, Vietnam Using Envisat ASAR Data, The 7th FIG Regional Conference , 2009, Hà Nội()				
21	Tran Thi Van, Le Van Trung, Hoang Thai Lan, Application of Thermal Remote Sensing in Study on Surface Temperature Distribution of HCM City, The 7th FIG Regional Conference , 2009, Hà Nội()				
22	Ho Tong Minh Dinh, Le Van Trung, Francesco Sarti , Steffen Dransfeld, Measuring land subsidence in Ho chi minh city by means of radar interferometry techniques, International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2008, Hà Nội()				
23	Le Van Trung, Ground Surface Deformation Monitoring in Urban Areas by the technology of Remote Sensing and GIS, The Euro-Southeast Asia				

	Cooperation Forum on ITC Research, 2008, Brussel()				
24	Nguyen Thanh Minh, Le Van Trung, Primary results in monitoring sea surface temperature (sst) from modis imageries, case study: east sea, Viet Nam, International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2008, Hà Nội()				
25	Nguyen Lam-Dao, Armando Apan, Frank Young, and Trung Le-Van, Effects of changing rice cultural practices on C-band SAR backscatter using ENVISAT ASAR data in the Mekong Delta, International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2008, Hà Nội()				
26	Le Van Trung, Ho Tong Minh Đĩnh, Tran Thi Van, International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2006, Hồ Chí Minh()				
27	Le Van Trung, Nguyen Thanh Minh, Mapping land surface temperature (LST) from satellite imageries. case study: Ho Chi minh City, International Symposium on Geomatics for Spatial-				

	Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences, 2006, Hồ Chí Minh()				
28	Le Van Trung, Ho Tong Minh Đinh, Van cong quoc Anh, DEM Generation Using SAR interferometry Technique based on ERS SAR images , The 26th Asian Conference on Remote Sensing (ACRS), 2005, Hà Nội()				
29	Le Van Trung, Ho Tong Minh Đinh, Van cong quoc Anh, The ability of application of ERS SAR images in Generating DEM Using Insar Technique, The 16th APEC Workshop on Ocean Models and Information System for the APEC Region, 2005, Hồ Chí Minh()				
30	Van cong quoc Anh and Le van Trung, The integration of GPS and GIS to correct DEM data of Aster image, Proceedings of VN-Japan Conference on GIS-IDEAS, 2004, Hà Nội()				
31	Le Van Trung, Layered Neural Network Approach to Land Cover Mapping, International workshop “Mapping from Space”, 1998, Hồ Chí Minh()				
32	Eihan Shimizu and Le Van Trung, Data Compression and Color composite for Satellite Remotely Sensed Images, Japan Conference on Remote Sensing (JSPRS), 1997, Tokyo()				
33	Le Van Trung and Eihan Shimizu, Generalization Performance Indicators for the Statistical Evaluation of				

	Satellite Remotely Sensed Image Classifications, Japan Conference on Remote Sensing (JSPRS), 1997, Tokyo()				
34	Le Van Trung and Sekimoto , Application of Neural Networks in Satellite Remotely Sensed Image Classifications, Japan Conference on Remote Sensing (JSPRS), 1997, Tokyo()				
35	Eihan Shimizu and Le Van Trung, On the Architecture of Layered Neural Network for Land Use Classification of Satellite Remote Sensing Image, 17th Asian Conference on Remote Sensing (ACRS), 1996, Colombo()				

2.4 Đăng trên kỷ yếu Hội nghị trong nước

<i>TT</i>	<i>Tên tác giả, tên bài viết, tên Hội nghị, thời gian tổ chức, nơi tổ chức</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>	<i>Số hiệu ISBN</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Lê Văn Trung, Võ Lê Phú, Nguyễn Nhật Huy, Lưu Đình Hiệp, Nguyễn Hoàng Anh, TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ SỤT LÚN MẶT ĐẤT ĐẾN QUY HOẠCH CAO ĐỘ NỀN, THOÁT NƯỚC ĐÔ THỊ VÀ HỆ SINH THÁI RỪNG NGẬP MẶN, HỘI THẢO KHOA HỌC: ĐỊNH HƯỚNG PHÁT THÀNH PHỐ THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045, 2021, TP. Hồ Chí Minh(Việt Nam)			
2	Lê Ngọc Lãm, Lê Văn Trung, Trần Văn Thịnh, Ứng dụng ảnh Landsat 8 OLI đánh giá độ mặn đất khu vực chịu tác động của biến đổi khí hậu Tỉnh Bến Tre, Ứng dụng GIS toàn		987-604-60-3259 -5	

	quốc 2020, 2020, TP.HCM(Việt Nam)			
3	Lê Trung Chon, Đoàn Thị Bích Ngọc, Lê Văn Trung, PHÂN TÍCH BIẾN ĐỘNG ĐƯỜNG BỜ SÔNG ĐUÔNG TẠI KHU VỰC XÃ GIANG SƠN, HUYỆN GIA BÌNH, TỈNH BẮC NINH BẰNG ẢNH SENTINEL-2A , National Conference on Geography Information System (GIS 2020), 2020, TP.HCM(Việt Nam)			
4	Lê Văn Trung, Huỳnh Văn Hiệp, GIS hỗ trợ xây dựng đô thị thông minh hướng đến phát triển kinh tế số, Ứng dụng GIS toàn quốc 2020, 2020, TP.HCM(Việt Nam)		987-604-60-3259 -5	
5	Nguyễn Hữu Đức, Trần Ngọc Huyền Trang , Lê Văn Trung, Nguyễn Hà Trang, Lê Trung Chon, SỬ DỤNG AGISOFT METASHAPE VÀ FUSION TẠO MÔ HÌNH SỐ ĐỊA HÌNH DTM TỪ ẢNH CHỤP UAV , National Conference on Geography Information System (GIS 2020), 2020, ()			
6	Trần Ngọc Huyền Trang, Nguyễn Hữu Đức, Lê Văn Trung, Lê Trung Chon , ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ XÂY DỰNG MÔ HÌNH SỐ ĐỊA HÌNH BẰNG ẢNH CHỤP TỪ MÁY BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI (UAV) , National Conference on Geography Information System (GIS2020), 2020, Tp.HCM(Việt Nam)			
7	Nguyễn Nguyên Vũ, Lê Văn Trung, Trần Thị Vân, Phát hiện xâm nhập mặn ven biển Trà Vinh hỗ trợ nguồn dữ liệu cho việc phát triển kinh tế biển, Chiến lược không gian biển trong xây dựng và phát triển kinh tế		978-604-73-6578-4	Sách chuyên khảo

	biển Việt Nam, 2018, Hồ Chí Minh()			
8	Phạm Hùng, Lê Văn Trung, Võ Lê Phú., Phương pháp GIS và Viễn thám trong xác định nhanh đặc điểm của ao, hồ tại khu vực thượng nguồn sông Đồng Nai. , Ứng dụng GIS toàn quốc, 2018, 2018, Hồ Chí Minh()		978-604-60-2842-0	
9	Võ Lê Phú, Lê Văn Trung, Nguyễn Hoàng Mỹ Lan, Đô thị thích ứng nước: Giải pháp quản lý nước đô thị tích hợp trong bối cảnh tác động của biến đổi khí hậu, Môi Trường - Các công trình nghiên cứu, 2018, Hà Nội()		978-604-913-746-4	
10	Phạm Hùng, Võ Lê Phú, Lê Văn Trung, Giải pháp GIS và Viễn thám trong đánh giá tính tổn thương tài nguyên nước mặt lưu vực sông Đa Dâng, tỉnh Lâm Đồng, Ứng dụng GIS toàn quốc, 2017, Quy Nhơn()		978-604-913-652-8	
11	Lê Văn Trung, Nguyễn Nguyên Vũ, Phát triển giải pháp viễn thám thành lập bản đồ độ mặn của nước trong giám sát mặn tại thành phố Cần Thơ, Ứng dụng GIS toàn quốc , 2017, Quy Nhơn()		978-604-913-652-8	
12	Lê Văn Trung, Nguyễn Nguyên Vũ, Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá xu thế đô thị hóa tại thành phố Hồ Chí Minh, Ứng dụng GIS toàn quốc, 2016, Huế()		978-604-912-659-8	
13	Phạm Hùng, Hồ Quốc Bảo, Lê Văn Trung, CẢI TIẾN GIẢI PHÁP THÀNH LẬP BẢN ĐỒ LỚP PHỦ LƯU VỰC THƯỢNG NGUỒN SÔNG ĐỒNG NAI SỬ DỤNG ẢNH VỆ TINH, Ứng dụng GIS toàn quốc, 2016, Huế()		978-604-912-659-8	
14	Lê Văn Trung, Nguyễn Nguyên Vũ , Ứng dụng GIS trong phân tích mối tương quan giữa biến động		978-604-821-619-1	

	nhiệt độ bề mặt và lớp phủ mặt đất của thành phố Đà Lạt, Ứng dụng GIS toàn quốc , 2015, Hà Nội ()			
15	Lê Văn Trung, Xu thế mới trong đào tạo ngành Trắc Địa và Bản Đồ, Đào tạo nguồn nhân lực ngành Trắc địa - Bản Đồ. Cơ hội và Thách thức, 2015, Hồ Chí Minh()			
16	Nguyễn Thị Kim Hoàng, Lê Văn Trung, Kỹ thuật Wavelet trong nén ảnh Viễn thám , Ứng dụng GIS toàn quốc, 2014, Cần Thơ()		978-604-912-253-1	
17	Nguyễn Thảo Vi, Lê Văn Trung, Giải pháp GIS và Viễn thám trong lập bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất tại Tp. Hồ Chí Minh, Ứng dụng GIS toàn quốc, 2014, Cần Thơ()		978-604-912-253-1	
18	Phạm Hùng, Nguyễn Thị Thu Thủy, Nguyễn Thảo Vi, Lê Văn Trung, Giải pháp GIS và Viễn thám trong quản lý và kiểm soát , Ứng dụng GIS toàn quốc, 2014, Cần Thơ()		978-604-912-253-1	
19	Bùi Nguyễn Lâm Hà, Lê Văn Trung, Bùi Thị Nga, Ước tính sinh khối trên bề mặt tán rừng sử dụng ảnh vệ tinh Alos Avnir-2. , Ứng dụng GIS toàn quốc, 2011, Đà Nẵng()			
20	Phan Thị Anh Thu, Lê Văn Trung, Thu nhận Ảnh bằng máy bay không người lái phục vụ công tác thành lập bản đồ, Ứng dụng GIS toàn quốc, 2011, Đà Nẵng()			
21	Hồ Thanh Trúc, Lê Văn Trung, Mô hình ứng dụng GIS trong quản lý đất đai Tỉnh Tiền Giang, Ứng dụng GIS toàn quốc, 2011, Đà Nẵng()			

IV. CÁC GIẢI THƯỞNG

1. Các giải thưởng Khoa học và Công nghệ

<i>TT</i>	<i>Tên giải thưởng</i>	<i>Nội dung giải thưởng</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Năm cấp</i>
-----------	------------------------	-----------------------------	----------------	----------------

2. Bảng phát minh, sáng chế (patent)

<i>TT</i>	<i>Tên bằng</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>	<i>Số hiệu</i>	<i>Năm cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>
-----------	-----------------	----------------------------------	----------------	----------------	----------------	------------------------------

3. Bảng giải pháp hữu ích

<i>TT</i>	<i>Tên giải pháp</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>	<i>Số hiệu</i>	<i>Năm cấp</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Tác giả/ đồng tác giả</i>
-----------	----------------------	----------------------------------	----------------	----------------	----------------	------------------------------

4. Ứng dụng thực tiễn và thương mại hóa kết quả nghiên cứu

<i>TT</i>	<i>Tên công nghệ/giải pháp hữu ích đã chuyển giao</i>	<i>Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng</i>	<i>Năm chuyển giao</i>	<i>Sản phẩm của đề tài/dự án</i>
-----------	---	---	------------------------	----------------------------------

V. THÔNG TIN KHÁC

1. Tham gia các chương trình trong và ngoài nước

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên chương trình</i>	<i>Chức danh</i>
1	1999 – 1999	Ứng dụng Viễn thám Đại dương phục vụ đánh bắt cá xa bờ	Thành viên
2	2000 – 2002	Ứng dụng GIS phục vụ quản lý đô thị TP.HCM	Ủy viên
3	2004 – 2005	Dự án trao đổi nghiệp vụ trong lĩnh vực Geomatics giữa Việt Nam – Lào và Na-uy	Thành Viên
4	2004 – 2012	International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences	Thành viên
5	2007 – 2014	Xây dựng khả năng nghiên cứu khoa học vũ trụ cho các nhà khoa học Đông Nam Á	Thành viên
6	2001 – 2015	Ban chủ nhiệm Chương trình Khoa Học Công Nghệ trọng điểm cấp thành phố	Phó Chủ nhiệm

2. Tham gia các Hiệp hội khoa học, Ban biên tập các tạp chí Khoa học, Ban tổ chức các Hội nghị về KH&CN

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Hiệp hội/Tạp chí/Hội nghị</i>	<i>Chức danh</i>
1	2000 – 2010	Hội Trắc Địa - Bản Đồ TP. Hồ Chí Minh	Phó Chủ tịch
2	2007 – 2012	Hội Trắc Địa - Bản Đồ và Viễn Thám Việt Nam	Ủy viên Ban chấp hành
3	2000 – 2013	Liên Hiệp các Hội Khoa Học và Kỹ Thuật TP.HCM	Ủy viên Ban chấp hành
4	2004 – 2014	International Symposium on Geomatics for Spatial-Infrastructure Development in Earth and Allied Sciences	Thành viên
5	2009 – 2014	7th FIG Regional Conference	Thành viên

3. Tham gia làm việc tại Trường Đại học/Viện/Trung tâm nghiên cứu theo lời mời

<i>TT</i>	<i>Thời gian</i>	<i>Tên Trường Đại học/Viện/Trung tâm nghiên cứu</i>	<i>Nội dung tham gia</i>
1	1998 – 1998	Hannover University, Germany	Nghiên cứu viên
2	2008 – 2008	Hosei University, Japan	Nghiên cứu viên
3	2011 – 2011	Duke University, USA	Nghiên cứu viên

Tp.HCM, ngày 24 tháng 8 năm 2021

Thủ trưởng Đơn vị
(Họ tên, đóng dấu)

Tp.HCM, ngày 24 tháng 8 năm 2021

Người khai
(Họ tên và chữ ký)

Lê Văn Trung